

Số: /NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày tháng 8 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Bãi bỏ một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sắp xếp) và Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn (trước sắp xếp)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ SÁU (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Xét Tờ trình số 293/TTr-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về dự thảo Nghị quyết bãi bỏ một số nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sắp xếp) và Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn (trước sắp xếp); Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ 10 nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sắp xếp) và Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn (trước sắp xếp), bao gồm:

1. Nghị quyết 30/2011/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc quy định mức thu một số loại phí, lệ phí; mức chi đặc thù bảo đảm cho các nội dung kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao thuộc tỉnh Thái Nguyên.

2. Nghị quyết 25/2016/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định mức thu, chính sách miễn, giảm học phí và điều chỉnh, bãi bỏ mức thu một số loại phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

3. Nghị quyết 05/2017/NQ-HĐND ngày 18 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên thông qua Đề án Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017 - 2020.

4. Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định mức chi cho công tác điều tra số liệu Bộ chỉ số theo dõi đánh giá nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm hằng năm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

5. Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở xóm, tổ dân phố đôi dư trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

6. Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định chính sách hỗ trợ đầu tư Nhà văn hóa - Khu thể thao xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2023 - 2025.

7. Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định nội dung và mức chi từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

8. Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định nội dung, mức chi thực hiện nhiệm vụ thông tin và truyền thông thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

9. Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức chi từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

10. Nghị quyết số 18/2024/NQ-HĐND ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật và thực hiện nội dung sau:

Đối với các dự án phát triển sản xuất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đang triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (trước sắp xếp) thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 18/2024/NQ-HĐND ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XV, Kỳ họp thứ sáu (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 13 tháng 8 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội (Báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp (Kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XV;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Lương